

## Bs CKII Trần Lâm - Khoa Nội TM

### I. Mở đầu:

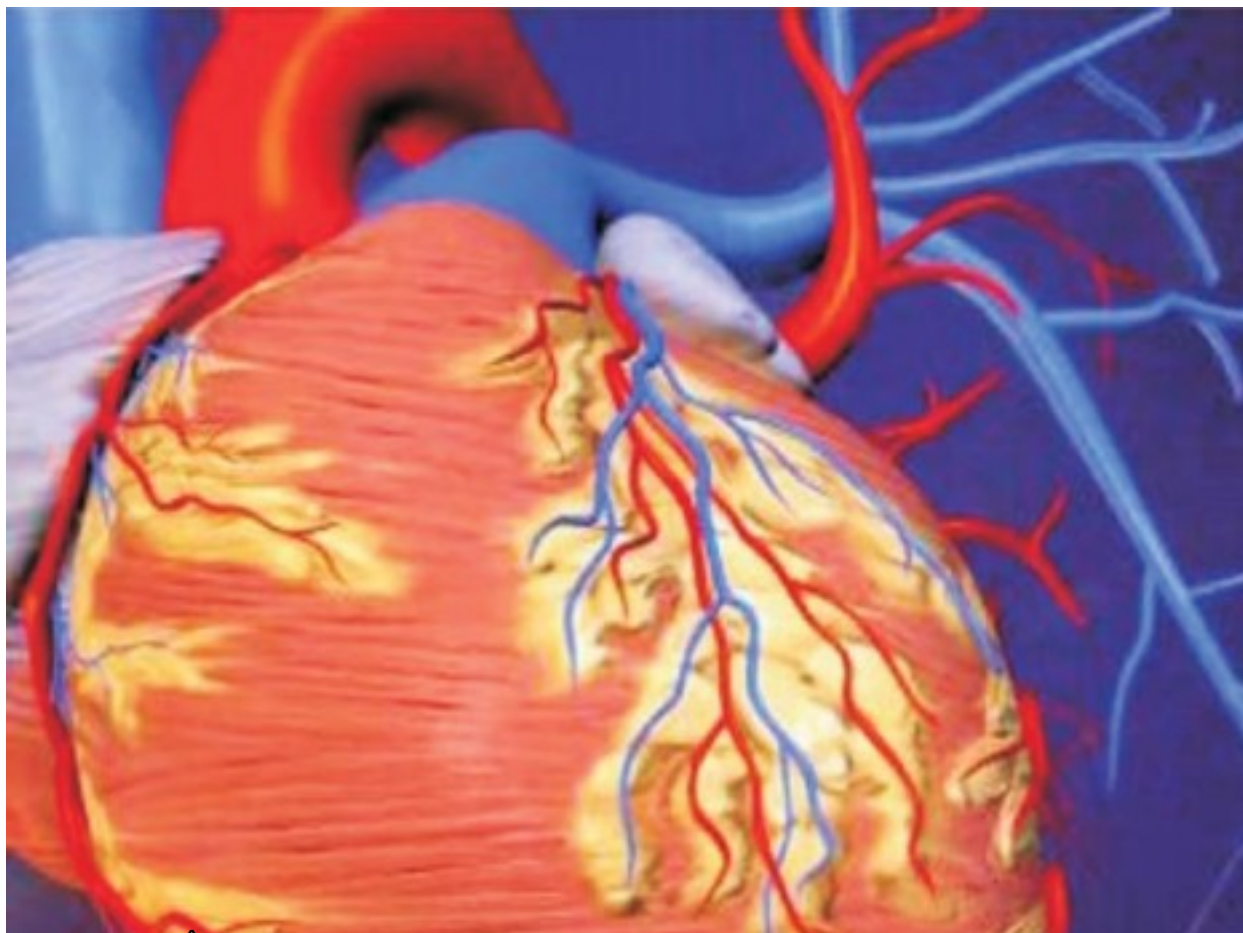
Bệnh đng mạch vành (ĐMV), đặc biệt nhồi máu cơ tim ST chênh lên (NMCTSTCL), là nguyên nhân t vong hàng đầu ở các nước phát ng Tây và đang có xu hướng tăng nhanh ở các nước đang phát tri n. Điều tr ch n l a để i v i NMCTSTCL là tái t i máu s m b ng li u pháp tiêu huyết kh i hay can thi p mạch vành qua da.

T sau báo cáo đầu tiên vào năm 1900 cho thấy việc bổ sung oxy làm giảm cơn đau th t ng c, ng i th y thu c th ng có thói quen s d ng li u pháp oxy cho t t c b nh nh n (BN) b nh i máu cơ tim (NMCT). Tuy nhiên, hi n có r t ít b ng ch ng t các th nghi m ti n c u, ng u nhiên, để i ch ng ng h i việc s d ng th ng quy li u pháp oxy bổ sung cho BN m c b nh lý c p tính này. H n n a, k t qu c a m t s phân tích g p g n đây cho thấy oxy có th làm tăng m c đ t n th ng tim trong NMCT.

## Bổ sung oxy hợp lý trong nhồi máu cơ tim cấp

Viết bởi Biên tập viên

Thứ hai, 26 Tháng 1 2015 17:29 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 26 Tháng 1 2015 20:55



| Measure                                                 | Oxygen             | No oxygen          | Ratio of means<br>(oxygen/no oxygen) | P    |
|---------------------------------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------------------------|------|
| Creatinine kinase (U/L) <span>• Rectangular Snip</span> |                    |                    |                                      |      |
| Geometric mean peak (95% CI)                            | 1948 (1721–2205)   | 1543 (1341–1776)   | 1.26 (1.05–1.52)                     | 0.01 |
| Median peak (IQR)                                       | 2073 (1065, 3753)  | 1727 (737, 3598)   | —                                    | 0.04 |
| Troponin I (µg/L)                                       |                    |                    |                                      |      |
| Median peak (IQR)                                       | 65.7 (30.1, 145.1) | 62.1 (19.2, 144.0) | —                                    | 0.17 |
| Geometric mean peak (95% CI)                            | 57.4 (48.0–68.6)   | 48.0 (39.6–58.1)   | 1.20 (0.92–1.55)                     | 0.18 |

IQR=interquartile range

### Bảng 2: Đánh giá kích thước nhồi máu đưa vào MRI tim

## Bổ sung oxy hợp lý trong nhồi máu cơ tim cấp

Viết bởi Biên tập viên

Thứ hai, 26 Tháng 1 2015 17:29 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 26 Tháng 1 2015 20:55

| Infarct Size                                  | Oxygen           | No Oxygen        | Ratio of means (oxygen/no oxygen) | P    |
|-----------------------------------------------|------------------|------------------|-----------------------------------|------|
| Median (IQR, g)                               | 20.3 (9.6, 29.6) | 13.1 (5.2, 23.6) |                                   | 0.04 |
| Geometric mean (95% CI), g                    | 14.6 (11.3–18.8) | 10.2 (7.7–13.4)  | 1.43 (0.99–2.07)                  | 0.06 |
| Median (IQR) proportion of LV mass            | 12.6 (6.7, 19.2) | 9.0 (4.1, 16.3)  |                                   | 0.08 |
| Geometric mean (95% CI) proportion of LV mass | 10.0 (8.1–12.5)  | 7.3 (5.7–9.3)    | 1.38 (0.99–1.92)                  | 0.06 |

IQR=interquartile range

Bảng 2: Đánh giá các tiêu chí lâm sàng

| End point                 | Oxygen (%) | No oxygen (%) | p    |
|---------------------------|------------|---------------|------|
| <b>Hospital discharge</b> |            |               |      |
| Mortality                 | 1.8        | 4.5           | 0.11 |
| Recurrent MI              | 5.5        | 0.9           | <.01 |
| Stroke                    | 1.4        | 0.4           | 0.30 |
| Major bleeding            | 4.1        | 2.7           | 0.41 |
| Significant arrhythmia    | 40.4       | 31.4          | 0.05 |
| <b>6 mo</b>               |            |               |      |
| Mortality                 | 3.8        | 5.9           | 0.32 |
| Recurrent MI              | 7.6        | 3.6           | 0.07 |
| Stroke                    | 2.4        | 1.4           | 0.43 |
| Repeat revascularization  | 11.0       | 7.2           | 0.17 |

Đánh giá các tiêu chí lâm sàng ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp được điều trị bằng oxy hoặc không bằng oxy. Các tiêu chí lâm sàng được đánh giá ở thời điểm xuất viện và 6 tháng theo dõi. Các tiêu chí lâm sàng được đánh giá bằng kiểm định chi bình phương.